

Số: 410/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 9, ngày 10 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 215/2020/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

Ông Võ Nhật T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Đường B, phường H, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Lê Thị N, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: xã A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Võ Nhật T và bà Lê Thị N chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hiệp Phú, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 17/4/2018 (Giấy chứng nhận kết hôn số 47 ngày 17/4/2018).

Sau khi kết hôn cuộc sống bình thường hạnh phúc, sau đó thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do quan niệm sống và cách sống không hòa hợp được nên có nhiều mâu thuẫn trong sinh hoạt gia đình, vợ chồng đã nói chuyện, hai bên gia đình đã tìm biện pháp hàn gắn nhưng đến nay tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, ly thân từ tháng 6/2019 cho đến nay. Hiện nay, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình trạng hôn nhân không thể kéo dài nên ông T và bà N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông T và bà N trình bày không có.

[3] Về tài sản chung: Ông T và bà N trình bày không có.

Nợ chung: Ông T và bà N trình bày không có.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020, Tòa án lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc giải quyết vụ việc.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Nhật T và bà Lê Thị N thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 47 ngày 17/4/2018 do Ủy ban nhân dân phường Hiệp Phú, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Võ Nhật T và bà Lê Thị N không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông T và bà N trình bày không có.

- Về tài sản chung: Ông T và bà N trình bày không có.

Nợ chung: Ông T và bà N trình bày không có.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), ông Võ Nhật T và bà Lê Thị N phải nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0013350 ngày 02/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Võ Nhật T và bà Lê Thị N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.9;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Tùng